

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ M**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1327/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 22/4/2022.

V/v: “Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ M

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Quốc Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tiến Dũng.
2. Bà Nguyễn Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Giang – Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí M.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Ông Vũ Lê Quang Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1051/2020/TLST-HNGĐ, ngày 16/10/2020 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2025/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Bình M, sinh năm 1983.

Địa chỉ: 92/13A Đường số 2, khu phố M, phường Tr, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí M, (có mặt).

2. Bị đơn: Ông Trần Công K, sinh năm 1984

Địa chỉ: 92/13A Đường số 2, khu phố M, phường Tr, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí M, (xin vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Bùi Phúc Th – Luật sư Công ty luật hợp danh N; thuộc đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí M.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ngân hàng VN.

Trụ sở: Số 108 H, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên lạc: Số 35 Nguyễn Văn Bá, phường B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ M T

(Giấy ủy quyền ngày 22/4/2022).

3.2. Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1955.

Địa chỉ: 27/G2 Khu phố 1, phường L, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện ghi ngày 21/4/2020, các bản tự khai, các biên bản hòa giải, nguyên đơn – bà Nguyễn Bình M trình bày: Bà M và ông K chung sống với nhau từ năm 2012. Đăng ký kết hôn số: 199 ngày 06 tháng 11 năm 2012 tại Ủy ban nhân dân Phường Phước Long B, Quận 9, Thành phố Hồ Chí M. Quá trình chung sống, ông K có người phụ nữ khác bên ngoài, sự việc có trình báo công an phường Bình Khánh và công an có ra quyết định xử phạt hành chính đối với ông K. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn ông K.

Về con chung: Có 01 (Một) con tên Trần Ngân H, sinh ngày 24/11/2012. Ly hôn, bà M yêu cầu được trực tiếp nuôi con, yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Có 02 căn nhà.

+ 01 căn nhà ở địa chỉ 92/13A Đường số 2, phường Tr, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí M.

+ 01 căn nhà ở địa chỉ 32 Võ Hoành, phường M, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Hiện tại tài sản chung: Đã bán căn nhà ở địa chỉ 32 Võ Hoành, phường M, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang để thanh toán các khoản nợ nên tài sản còn lại bà M và ông K tự thỏa thuận với nhau, đề nghị Tòa án không giải quyết trong vụ án này. Bà M có đơn rút lại yêu cầu chia tài sản ngày 25/3/2022.

Về nợ chung: Có 02 khoản nợ.

+ Vay tiền Ngân hàng VN, địa chỉ hội sở chính 108 H, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, số tiền là 1.173.618.829 đồng (Nợ gốc: 1.168.500.000 đồng. Nợ lãi: 5.118.829 đồng tạm tính đến ngày 09/12/2020). Hiện tại đã trả cho Ngân hàng VN, chỉ còn nợ số tiền 534.790.000đồng. Ngày 14/3/2022, Ngân hàng VN nộp đơn xin rút yêu cầu độc lập, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

+ Vay tiền của bác tên Nguyễn Thị X địa chỉ 27/G2 Khu phố 1, phường L, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai số tiền là 300.000.000 đồng. Hiện đã trả xong nên ngày 18/3/2022, bà Xuyền đã có đơn rút yêu cầu khởi kiện trong vụ án.

Bị đơn – ông Trần Công K vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình giải quyết vụ án có lời trình bày:

Ông K và bà M chung sống với nhau năm 2012 và đăng ký kết hôn năm 2012 tại Ủy ban nhân dân phường P, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, do mâu thuẫn gia đình, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, gia đình xảy ra xung đột cả hai không tìm được tiếng nói chung nên đồng ý ly hôn với bà Nguyễn Bình M.

Về con chung: Có 01 con tên Trần Ngân H, sinh ngày 24/11/2012. Ly hôn, đồng ý để bà M trực tiếp nuôi con và đồng ý cấp dưỡng nuôi con số tiền 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Có 02 căn nhà.

+ 01 căn nhà ở địa chỉ 92/13A Đường số 2, phường Tr, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí M.

+ 01 căn nhà ở địa chỉ 32 V, phường M, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Hiện tại tài sản chung: Đã bán căn nhà ở địa chỉ 32 V, phường M, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang để thanh toán các khoản nợ nên tài sản còn lại ông K và bà M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này. Ngày 25/3/2022 bà M cũng đã có đơn rút lại yêu cầu chia tài sản.

Về nợ chung: Có 03 khoản nợ.

+ Vay tiền Ngân hàng VN, địa chỉ hội sở chính 108 H, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, số tiền là 1.173.618.829 đồng (Nợ gốc: 1.168.500.000 đồng. Nợ lãi: 5.118.829 đồng tạm tính đến ngày 09/12/2020). Hiện tại đã trả cho Ngân hàng VN, chỉ còn nợ số tiền 534.790.000 đồng. Ngày 14/3/2022, Ngân hàng VN nộp đơn xin rút yêu cầu độc lập, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

+ Vay tiền của bác tên Nguyễn Thị X địa chỉ 27/G2 Khu phố 1, phường L, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai số tiền là 300.000.000 đồng. Hiện đã trả xong nên ngày 18/3/2022, bà X đã có đơn rút yêu cầu khởi kiện trong vụ án.

+ Nợ tiền Ngân hàng TMCP Đ số tiền 500.000.000 đồng. (Văn bản ngày 08/12/2020). Địa chỉ: Số 111 Tr, phường M, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Hiện đã trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP Đ (Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 10/02/2022). Do vậy, Ngân hàng TMCP Đ không còn liên quan gì trong vụ án này.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Ngân hàng VN có ông Vũ M T đại diện trình bày:

Ngày 09/12/2020, Ngân hàng VN có đơn khởi kiện yêu cầu độc lập. Yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Trần Công K và bà Nguyễn Bình M trả ngay cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 09/12/2020 gồm:

Nợ gốc: 1.168.500.000 đồng.

Nợ lãi: 5.118.829 đồng.

Tổng cộng: 1.173.618.829 đồng.

Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án bà Nguyễn Bình M và ông Trần Công K đã trả nợ cho Ngân hàng VN nên chỉ còn nợ số tiền 534.790.000 đồng. Ngày 14/3/2022, Ngân hàng VN nộp đơn xin rút yêu cầu độc lập. Ngân hàng VN xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này, trường hợp có tranh chấp ngân hàng sẽ khởi kiện bằng vụ án khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – bà Nguyễn Thị Xuyên vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình giải quyết vụ án có lời trình bày:

Ngày 27/02/2019, vợ chồng Trần Công K và Nguyễn Bình M có vay của bà Xuyên số tiền 300.000.000 đồng. Nay vợ chồng K và M ly hôn nên bà Xuyên yêu cầu cùng trả cho bà số tiền 300.000.000 đồng, trả 01 lần không yêu cầu tính lãi. Số tiền đã trả xong nên ngày 18/3/2022 bà Xuyên đã có đơn rút yêu cầu khởi kiện trong vụ án.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông K có ông Bùi Phúc Thạch trình bày quan điểm pháp lý và đề nghị: Hội đồng xét xử ghi nhận ông Trần Công K đồng ý ly hôn bà Nguyễn Bình M. Về con chung: Có 01 con tên Trần Ngân Hà, sinh ngày 24/11/2012. Ly hôn, ông K đồng ý để bà M trực tiếp nuôi con và đồng ý cấp dưỡng nuôi con số tiền 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Về tài sản chung: Ông K và bà M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà M đã rút yêu cầu chia tài sản chung nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu chia tài sản chung của bà Nguyễn Bình M và ông Trần Công K trong vụ án này. Về nợ chung: Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng VN đối với bà Nguyễn Bình M và ông Trần Công K trong vụ án này. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Xuyên đối với bà Nguyễn Bình M và ông Trần Công K trong vụ án này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu: Các trình tự, thủ tục đều tuân thủ quy định của pháp luật. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu chia tài sản chung của bà Nguyễn Bình M và ông Trần Công K trong vụ án này. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng VN đối với bà Nguyễn Bình M và ông Trần Công K trong vụ án này. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của

bà Nguyễn Thị Xuyên đối với bà Nguyễn Bình M và ông Trần Công K trong vụ án này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn – bà Nguyễn Bình M yêu cầu ly hôn với bị đơn – ông Trần Công K, ông K có nơi cư trú tại thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí M nên căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí M.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn – bà Nguyễn Bình M có mặt; Bị đơn – ông Trần Công K có đơn xin vắng mặt; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Ngân hàng VN có ông Vũ M Tiến có mặt; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – bà Nguyễn Thị Xuyên có đơn xin vắng mặt. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án được tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về yêu cầu của đương sự: Căn cứ lời khai của đương sự cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua thẩm tra tại phiên tòa, có cơ sở xác định bà Nguyễn Bình M và ông Trần Công K chung sống với nhau năm 2012, đăng ký kết hôn số: 199 ngày 06 tháng 11 năm 2012 tại Ủy ban nhân dân phường P, Quận 9, Thành phố Hồ Chí M. Do đó, hôn nhân giữa bà M và ông K là hợp pháp. Quá trình chung sống, bà M và ông K đã không còn hạnh phúc, ông K có người phụ nữ khác bên ngoài, đời sống gia đình xảy ra xung đột nhưng cả hai đã không tìm được tiếng nói chung. Việc hàn gắn tình cảm cũng không có kết quả, mục đích hôn nhân không đạt được, quá trình giải quyết vụ án ông K có lời trình bày đồng ý ly hôn bà M nên yêu cầu ly hôn của bà M đối với ông K là có căn cứ chấp nhận.

Về con chung: Có 01 (Một) con tên Trần Ngân H, sinh ngày 24/11/2012. Ly hôn, bà M yêu cầu được trực tiếp nuôi con, yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Xét nguyện vọng của bé Trần Ngân Hà mong muốn sống cùng mẹ. Ông K cũng có lời trình bày đồng ý sau khi ly hôn để bà M trực tiếp nuôi con, ông K cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về tài sản chung: Ngày 25/3/2022, bà M đã có đơn rút lại yêu cầu chia tài sản. Bà M và ông K tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này. Do đó, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu chia tài sản chung của bà M và ông K.

Về nợ chung: Bà M và ông K trình bày thống nhất 02 khoản nợ gồm:

- Vay tiền Ngân hàng VN, địa chỉ hội sở chính 108 H, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, số tiền là 1.173.618.829 đồng (Nợ gốc: 1.168.500.000 đồng. Nợ lãi: 5.118.829 đồng tạm tính đến ngày 09/12/2020). Hiện tại đã trả cho Ngân hàng VN, chỉ còn nợ số tiền 534.790.000 đồng. Ngày 14/3/2022, Ngân hàng VN nộp đơn xin rút yêu cầu độc lập, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này. Do đó, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng VN đối với bà M và ông K. Trường hợp sau này các bên có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

- Vay tiền của bác tên Nguyễn Thị X địa chỉ 27/G2 Khu phố 1, phường L, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai số tiền là 300.000.000 đồng. Hiện đã trả xong nên ngày 18/3/2022, bà X đã có đơn rút yêu cầu khởi kiện trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị X đối với bà M và ông K.

- Ngoài 02 khoản nợ trên, ông K trình bày nợ Ngân hàng TMCP Đ số tiền 500.000.000 đồng (Văn bản ngày 08/12/2020). Địa chỉ: Số 111 Tr, phường M, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Hiện đã trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP đại chúng Việt Nam (Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 10/02/2022). Hội đồng xét xử xét thấy Ngân hàng TMCP Đ trong quá trình giải quyết vụ án, không có yêu cầu độc lập và đến ngày 10/02/2022 ông K đã trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP. Do vậy, Ngân hàng TMCP không còn là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Án phí hôn nhân và gia đình bà Nguyễn Bình M chịu. Bà M được nhận lại tiền tạm ứng án phí chia tài sản theo quy định.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con ông Trần Công K chịu.

- Ngân hàng VN được nhận lại tiền tạm ứng án phí theo quy định pháp luật.

- Bà Nguyễn Thị X thuộc trường hợp miễn nộp tiền tạm ứng án phí và án phí.

[4] Xét quan điểm pháp lý của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn – ông Trần Công K, phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Xét ý kiến phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phân tích và đánh giá chứng cứ phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 220, Điều 227, Điều 228, Điều 244, Điều 273 và Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Luật phí và lệ phí năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Luật thi hành án dân sự.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Bình M được ly hôn ông Trần Công K.

2. Về con chung: Có 01 (Một) con chung tên Trần Ngân H, sinh ngày 24/11/2012. Giao bà Nguyễn Bình M trực tiếp nuôi con. Ông Trần Công K cấp dưỡng nuôi con hàng tháng 3.000.000(Ba triệu) đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Ông Trần Công K được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Bình M cho đến khi thi hành án xong, ông Trần Công K còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về tài sản chung: Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu chia tài sản chung của bà Nguyễn Bình M và ông Trần Công K. Bà M và ông K tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

4. Về nợ chung:

- Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng VN buộc ông Trần Công K và bà Nguyễn Bình M cùng trả cho ngân hàng số tiền 1.173.618.829 (Một tỷ một trăm bảy mươi ba triệu sáu trăm mười tám nghìn tám trăm hai mươi chín) đồng, theo đơn khởi kiện ngày 09/12/2020 trong vụ án này.

- Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị X buộc ông Trần Công K và bà Nguyễn Bình M cùng trả cho bà X số tiền 300.000.000 (Ba trăm triệu) đồng trong vụ án này.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Án phí hôn nhân và gia đình 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, bà Nguyễn Bình M chịu nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 46.300.000 (Bốn mươi sáu triệu ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai số 0057983, do Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức) lập ngày 16/10/2020. Bà M được nhận lại số tiền 46.000.000 (Bốn mươi sáu triệu) đồng.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng ông Trần Công K phải chịu.

- Ngân hàng VN được nhận lại tiền tạm ứng án phí 23.604.282 (Hai mươi ba triệu sáu trăm lẻ bốn nghìn hai trăm tám mươi hai) đồng đã nộp theo Biên lai số 0058796, do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức lập ngày 11/3/2021.

- Bà Nguyễn Thị X thuộc trường hợp miễn nộp tiền tạm ứng án phí và án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án này đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí M trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án này đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí M trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tp. HCM;
- VKSND thành phố Thủ Đức;
- CCTHADS thành phố Thủ Đức;
- Cơ quan ĐKKH;
- Lưu VT, hồ sơ.

Huỳnh Quốc Thịnh